

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2023

V/v *Tranh chấp ly hôn.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Đoàn Hạnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Hằng**

Ông Nguyễn Ngọc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Cương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Mai Trường Trinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 251/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2023/QĐST – HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Bích Ph**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn P T, xã T H, huyện L H, tỉnh L Đ.

- Bị đơn: Anh **Trịnh Văn Đ**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn P T, xã T H, huyện L H, tỉnh L Đ.

(Tại phiên tòa, chị Hoàng Bích Ph có mặt. Anh Trịnh Văn Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Hoàng Bích Ph trình bày: Chị Hoàng Bích Ph và anh Trịnh Văn Đ xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong

tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà vào ngày 13/6/2012. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, mệt mỏi. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn lại tình cảm nhưng không được. Đến nay, mâu thuẫn đã trầm trọng, chị Ph xác định không thể chung sống với anh Đ được nữa nên chị Ph yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị Hoàng Bích Ph xác định giữa chị Ph và anh Trịnh Văn Đ có hai con chung là Trịnh Hoàng Giang A, sinh ngày 20/7/2013 và Trịnh Nhất N, sinh ngày 18/01/2021. Khi ly hôn chị Hoàng Bích Ph yêu cầu được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Trịnh Văn Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Bích Ph xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Bị đơn anh Trịnh Văn Đ trình bày:* Đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Trịnh Văn Đ không đến Tòa án trực tiếp trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Phương. Tòa án tổng đạt hợp lệ các giấy triệu tập, thông báo hòa giải để anh Đ đến Tòa án giải quyết vụ án nhưng anh Đ đều vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án Tòa án có nhận được giấy ghi chấp nhận ly hôn gửi đến Tòa án ngày 30/8/2023 thể hiện anh Đ đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của chị Phương.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Trịnh Văn Đ đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, chị Hoàng Bích Ph giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Bích Ph. Xử cho chị Hoàng Bích Ph và anh Trịnh Văn Đ được ly hôn.

Về con chung: Giao hai con chung là Trịnh Hoàng Giang A, sinh ngày 20/7/2013 và Trịnh Nhất N, sinh ngày 18/01/2021 cho chị Hoàng Bích Ph có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con.

Các vấn đề khác không đặt ra để xem xét giải quyết. Buộc chị Ph phải chịu án phí về việc ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, chị Hoàng Bích Ph có mặt, anh Trịnh Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Đ vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh Đ là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Bích Ph và anh Trịnh Văn Đ xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Đức ngày 13/6/2012 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Chị Hoàng Bích Ph xác định quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, mệt mỏi. Đến nay chị Ph xác định không thể chung sống với anh Đ được nữa nên chị Ph yêu cầu được ly hôn. Còn anh Đ vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, qua xác minh thực tế tại địa phương thì được biết quá trình chung sống anh Đ và chị Ph phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo về nội dung vụ án cho anh Đ được biết, thông báo hòa giải và kết quả công khai chứng cứ cho anh Đ và nhiều lần Tòa án triệu tập để hòa giải cho vợ chồng nhưng anh Đ đều vắng mặt, chứng tỏ anh Đ không có thiện chí để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Đến nay chị Ph xác định không thể hòa giải nên chị Ph cương quyết yêu cầu ly hôn. Vì vậy, nếu kéo dài mối quan hệ như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các bên đương sự. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phương, xử cho chị Ph và anh Đ được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] *Về con chung*: Chị Hoàng Bích Ph và anh Trịnh Văn Đ có hai con chung là Trịnh Hoàng Giang A, sinh ngày 20/7/2013 và Trịnh Nhất N, sinh ngày 18/01/2021. Khi ly hôn chị Ph yêu cầu được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Còn anh Đ vắng mặt tại phiên tòa và anh Đ cũng không có văn bản gửi đến Tòa án trình bày nguyện vọng yêu cầu được nuôi con. Xét thấy, cháu Trịnh Hoàng Giang A hiện nay đã trên 07 tuổi trình bày nguyện vọng được sống với mẹ khi bố mẹ ly hôn, còn cháu Trịnh Nhất N hiện nay chưa được 03 tuổi nên cần sự quan tâm, gần gũi, chăm sóc của mẹ nhiều hơn. Hơn nữa, hiện nay chị Ph có việc làm và thu nhập ổn định đảm bảo được việc nuôi con nên cần giao cả hai con chung cho chị Ph nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con.

Nếu sau này chị Ph nuôi con không đảm bảo thì anh Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau.

[4] *Về việc cấp dưỡng nuôi con*: Chị Hoàng Bích Ph không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Hoàng Bích Ph xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trịnh Văn Đ vắng mặt và không có đơn yêu cầu cụ thể. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Buộc chị Hoàng Bích Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Bích Ph, xử cho chị Hoàng Bích Ph và anh Trịnh Văn Đ được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con là Trịnh Hoàng Giang A, sinh ngày 20/7/2013 và Trịnh Nhất N, sinh ngày 18/01/2021 cho chị Hoàng Bích Ph có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh Trịnh Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Hoàng Bích Ph phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hoàng Bích Ph đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0014875 ngày 30/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Hoàng Bích Ph đã nộp đủ án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2023) đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký

Trịnh Đoàn Hạnh Trang